

Bản án: 870/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 05/09/2023

V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Rỹ
2. Bà Thái Thục Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Hồng Đào - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 09 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án thụ lý số 358/2023/HNST-HNGĐ ngày 31 tháng 03 năm 2023 về tranh chấp Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 217/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 08 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 152/2023/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 08 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà M; địa chỉ: đường P, Phường X, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

2. *Bị đơn:* Ông A; địa chỉ: đường P, Phường X, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và lời khai trong hồ sơ, nguyên đơn là M trình bày: Bà và ông A tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2010, có đăng ký kết hôn. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ tháng 9/2022 do không hợp nhau, thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên vợ chồng phải ly thân. Nay bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu giải quyết ly hôn. Về con chung thì vợ chồng không có con chung, Về tài sản chung và nợ chung thì không có.

Bị đơn là ông A đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án để giải quyết nên không có lời khai.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố

tụng đã tuân theo pháp luật tố tụng kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện về tranh chấp ly hôn; bị đơn đang cư trú tại Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về việc xét xử vắng mặt các đương sự: Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên phiên tòa tiến hành theo quy định tại Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 137/2011 quyển số 01/2010 ngày 11/09/2010 của Ủy ban nhân dân Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh thì bà M và ông A có quan hệ vợ chồng. Tuy mâu thuẫn vợ chồng chỉ căn cứ vào lời khai của bà M nhưng có cơ sở cho rằng mâu thuẫn của vợ chồng là có thật vì hai người đang phải sống ly thân; còn ông A thì không đến Tòa án để trình bày rõ sự việc mâu thuẫn của vợ chồng, cho thấy ông A không quan tâm đến kết quả giải quyết vụ án; do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

[4] Về việc nuôi con chung: Bà M và ông A không có con chung nên không xem xét.

[5] Về việc chia tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không giải quyết.

[6] Về án phí Tòa án: Bà M là nguyên đơn trong vụ án tranh chấp ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc ly hôn.

Bà M được ly hôn ông A.

Quan hệ hôn nhân giữa bà M với ông A chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 137/2011 quyền số 01/2010 ngày 11/09/2010 của Ủy ban nhân dân Phường X, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật)

2. Về việc nuôi con chung: Các đương sự không có con chung.

3. Về việc chia tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí Tòa án:

Bà M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0002780 ngày 28/03/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận 8; Bà M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- UBND Phường 7, quận 8;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Minh Hoàng

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN